

Bản án số: 33 /2022/HS-ST

Ngày: 18/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương Giang- Phó chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ huyện Cẩm Giàng và ông Nguyễn Quang Miên- giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/HSST ngày 28/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST- HS ngày 04/4/2022, đối với bị cáo:

Vũ Thị T, sinh năm 1996 tại huyện L, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình O và bà Nguyễn Thị T1. Gia đình có 4 chị em, bị cáo là thứ hai. Bị cáo chưa có chồng, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền sự: Ngày 15/6/2021, Công an huyện Cẩm Giàng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình, hình thức phạt tiền, chấp hành xong ngày 04/8/2021.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị L - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Cháu Vũ Thục A (**Vũ Dương M**) sinh ngày 25/10/2019 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1963, địa chỉ xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương (**là bà ngoại của bị hại - vắng mặt**).

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1954; bà Lê Thị L1, sinh năm 1958; anh Bùi Đình T3 1984 chị Vũ Thị L, sinh năm 1984 (**vắng mặt**).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Thị T chưa đăng ký kết hôn nhưng sinh được 02 người con là cháu Vũ Ngọc Phương C, sinh ngày 25/9/2015 (hiện ở cùng với bà Nguyễn Thị T2, là bà ngoại cháu), cháu Vũ Thục A, sinh ngày 25/10/2019 (tên gọi khác là Vũ Dương M). Tháng 5/2021, T thuê phòng trọ nhà ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1954, ở thôn N, thị trấn L, huyện C và đưa cháu Vũ Thục A đến ở cùng. Đến ngày 17/6/2021, T sinh cháu thứ 3 đặt tên là Vũ Thục Đ. Quá trình chung sống do cháu Thục A hay khóc nên T rất bức tức. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/7/2021, T để cháu Thục A trong nhà tắm rồi đi ra ngoài giải quyết việc riêng. Khi T về thấy cháu Thục A đang khóc nhưng T vẫn để cháu ngồi trong nhà tắm, còn T đi nấu cơm. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày, T bế cháu Thục A từ nhà tắm ra ngoài để chuẩn bị ăn cơm. T đặt cháu ngồi dưới nền nhà còn T ngồi trên giường đối diện với cháu Thục A và cách khoảng 40 cm. Thấy cháu Thục A vẫn khóc, T dỗ nhưng không được nên tức giận dùng tay phải đẩy mạnh vào vùng ngực bên trái của Thục A làm cháu ngã về phía sau, đầu đập xuống nền nhà dẫn đến cháu bị co giật, sau đó ngất đi. Thấy vậy, T bế cháu lên hô hấp nhân tạo nhưng cháu không tỉnh nên đã gọi điện cho chị Vũ Thị L, sinh năm 1984, ở thôn M, xã C, huyện C đến đưa cháu đi cấp cứu. Chị L đi cùng anh Bùi Đình T, sinh năm 1984, ở thôn A, xã Đ, huyện Cẩm Giàng (anh T lái xe taxi) đưa cháu Thục A đến bệnh viện Nhi Hải Dương điều trị từ ngày 10/7/2021 đến ngày 12/7/2021 thì chuyển lên bệnh viện Nhi Trung ương điều trị. Đến ngày 21/7/2021 thì cháu Thục A chết. Ngày 16/7/2021, ông Nguyễn Văn T - Chủ tịch UBND xã Đ có đơn trình báo, vụ việc được điều tra làm rõ.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 6134/C09-TT1, P4 ngày 30/9/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Vũ Thục A (Vũ Dương M): Chấn thương sọ não, viêm phổi - phế quản nặng.

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương sùng nề, tụ máu thoái triển vùng trán phải, vùng giữa hai cung lông mày, gốc mũi và đầu trong mi trên hai mắt, vùng đuôi cung lông mày trái, mặt trước cổ tay trái do tác động tương hỗ vật tày; tổn thương vỡ xương chẩm trái do va đập trực tiếp với vật tày gây nên; Tổn thương đùng đập xuất huyết nhu mô não thùy trán phải hình thành theo cơ chế đối lực (đầu di động, vùng chẩm trái va đập trực tiếp với vật tày). Trong mẫu phủ tạng không tìm thấy các chất độc thường gặp ...

Công văn số 3194/C09-TT1 ngày 19/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an giải thích như sau: Nguyên nhân chết của cháu Vũ Thục A (Vũ Dương M) đã được thể hiện trong Bản kết luận số 6134/C09-TT1, P4 là sự kết hợp giữa chấn thương sọ não và viêm phổi - phế quản nặng, trong đó viêm phế quản - phổi nặng là hậu quả của chấn thương sọ não.

- Các tổn thương sùng nề, tụ máu thoái triển vùng trán phải, vùng giữa hai cung lông mày, gốc mũi và đầu trong mi trên hai mắt, vùng đuôi cung lông mày trái không phải là nguyên nhân dẫn đến chấn thương sọ não. Các tổn thương này xuất hiện trước thời điểm khám nghiệm tử thi trên 7 ngày.

- Việc cháu Vũ Dương M bị ngã ngựa, đập đầu vùng chẩm xuống nền gạch hoa có bề mặt phẳng gây được tổn thương vỡ xương chẩm trái như được ghi nhận trong quá trình giám định pháp y tử thi.

- Tổn thương chảy máu cũ dưới màng cứng vùng thái dương của cháu M trên phim chụp CT.Scanner sọ não của Bệnh viện Nhi Hải Dương ngày 10/7/2021 là tổn thương bán cấp, có trước thời điểm chụp phim CT.Scanner sọ não khoảng 01 tháng, đây là loại tổn thương diễn biến chậm, từ từ, cơ thể có sự đáp ứng thích nghi nhất định nên trẻ có thể vẫn ăn, ngủ, sinh hoạt được. Các triệu chứng chỉ biểu hiện rõ khi lượng máu tụ đủ gây chèn ép, chèn ép nội sọ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị T2 là người đại diện hợp pháp cho cháu Thục A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự, **đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có đơn xin xét xử vắng mặt.**

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 28/2/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Vũ Thị T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Đồng ý với tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. **Mặc** dù hành vi của bị cáo dẫn đến hậu quả chết người nhưng về ý thức bị cáo không cố ý tước đoạt sinh mạng của **bị hại**. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ **cần** nghèo, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Thị T phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Thị T từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 9 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 12/01/2022.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Thực A là bà Nguyễn Thị T2 có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp Kết luận giám định pháp y tử thi số 6134/C09-TT1, P4 ngày 30/9/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, Công văn số 3194/C09-TT1 ngày 19/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an giải thích về nguyên nhân chết của cháu Vũ Thực A (Vũ Dương M) và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết

luận: Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 10/7/2021, tại phòng trọ của Vũ Thị T, ở thôn N, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương, T đã có hành vi dùng tay phải đẩy vào vùng ngực bên trái của cháu Vũ Thục A (tên gọi khác là Vũ Dương M) là con **đẻ** của bị cáo, làm cháu Thục A ngã về phía sau, đầu đập xuống nền nhà và bị chấn thương sọ não, phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Nhi Hải Dương từ ngày 10/7/2021 đến ngày 12/7/2021 thì chuyển lên Bệnh viện Nhi Trung ương điều trị. Ngày 21/7/2021, cháu Vũ Thục A tử vong do chấn thương sọ não, viêm phổi - phế quản nặng (trong đó viêm phổi - phế quản nặng là hậu quả của chấn thương sọ não).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc dùng tay phải đẩy vào vùng ngực trái của con có thể dẫn đến hậu quả gây thương tích. Tuy không cố ý tước đoạt tính mạng nhưng chỉ vì bức tức do con quấy khóc, bị cáo không những không dỗ dành con mình mà đã cố ý dùng tay phải đẩy vào vùng ngực bên trái của con làm con ngã về phía sau. Hậu quả bị chấn thương sọ não, viêm phổi - phế quản nặng là hậu quả của chấn thương sọ não, bị hại đã chết sau nhiều ngày điều trị tại bệnh viện. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hiện nay tình trạng bạo hành trẻ em có chiều hướng gia tăng, gây bức xúc trong dư luận, đặc biệt trong vụ án này bị cáo cố ý gây thương tích cho chính con đẻ của mình, là người mà bị cáo phải có trách nhiệm và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng nên hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, bất chấp đạo lý và đáng bị lên án. Đặc biệt trong tình hình xã hội hiện nay khi tình trạng bạo hành trẻ em ngày càng gia tăng và là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội. Do đó cần phải có mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức và tôn trọng pháp luật, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có 1 tiền sự vào năm 2021, bị Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình; Bị hại cháu Vũ Thục A (Vũ Dương M) sinh ngày 25/10/2019 chưa tròn 2 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *phạm tội đối với người dưới 16 tuổi* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, **đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo** nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, **2** Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị T2 (bà ngoại bị hại) là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường . HĐXX không giải quyết.

[5] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; **điểm s khoản 1, 2 Điều 51;** điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị T phạm tội Cố ý gây thương tích.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Vũ Thị T 7 (bảy) năm 9 (chín) tháng tù**, thời hạn tính từ ngày 12/01/2022.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Thị T.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại (bà T2) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. /.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại giam Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.